TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2026/QĐST-TCDS	*Đồng Hới, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân sự thụ lý số: 47/2026/TLST-TCDS ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (viết tắt VPBank); địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T - Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 3.

Đại diện theo ủy quyền lại: ông Đặng Nhật L - Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Ông Hoàng Thanh H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ngõ 20 đường Trần Cao Vân, TDP 5, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ pH thanh toán:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số LN2311100838919 ký ngày 17/11/2023 giữa Ngân hàng TMCP V và ông Hoàng Thanh H thống nhất trình bày: tính đến ngày 11/5/2026, ông Hoàng Thanh H còn nợ của Ngân hàng TMCP V số tiền 571.328.234 đồng (năm trăm bảy mươi mốt triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, hai

trăm ba mươi tư đồng); trong đó: tiền gốc là 489.583.316 đồng (bốn trăm tám mươi chín triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, ba trăm mười sáu đồng); tiền lãi là 81.744.918 đồng (tám mươi mốt triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm mười tám đồng), trong đó tiền lãi trong hạn là 5.993.864 đồng (năm triệu, chín trăm chín mươi ba nghìn, tám trăm sáu mươi tư đồng), lãi quá hạn 75.751.054 đồng (bảy mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi mốt nghìn, không trăm năm mươi tư đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Đại diện Ngân hàng TMCP V và ông Hoàng Thanh H thống nhất thoả thuận, ông Hoàng Thanh H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 11/5/2026 cho Ngân hàng là 571.328.234 đồng (năm trăm bảy mươi mốt triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm ba mươi tư đồng); trong đó: tiền gốc là 489.583.316 đồng (bốn trăm tám mươi chín triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, ba trăm mười sáu đồng); tiền lãi là 81.744.918 đồng (tám mươi mốt triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm mười tám đồng), trong đó tiền lãi trong hạn là 5.993.864 đồng (năm triệu, chín trăm chín mươi ba nghìn, tám trăm sáu mươi tư đồng), lãi quá hạn 75.751.054 đồng (bảy mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi mốt nghìn, không trăm năm mươi tư đồng) cho Ngân hàng V trong thời hạn 2 tháng theo lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Đợt 1: chậm nhất ngày 11/6/2026, ông H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng);

- Đợt 2: chậm nhất ngày 11/7/2026, ông H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 371.328.234 đồng (ba trăm bảy mươi mốt triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm ba mươi tư đồng);

Kể từ ngày 12/5/2026, ông H còn pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp số LN2311100838919 ký ngày 17/11/2023 giữa Ngân hàng TMCP V và ông H cho đến ngày ông H thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Hoàng Thanh H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V như đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 450, tờ bản đồ số 20 tại TDP 5, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nay là TDP 5, phường Đ, tỉnh Quảng Trị) được chỉnh lý biến động tên người sử dụng đất là ông Hoàng Thanh H ngày 24/3/2021, theo Hợp đồng thế chấp số LN2311100838919 ngày 14/11/2023 có số công chứng 6626 ngày 14/11/2023 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, ông Hoàng Thanh H vẫn pH tiếp tục trả nợ cho VPBank cho đến khi khoản nợ được tất toán.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Hoàng Thanh H pH chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Do Ngân hàng VPBank đã nộp tạm ứng số tiền này để chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên ông Hoàng Thanh H pH có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ngân hàng VPBank số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn pH trả cho nguyên đơn số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.5. Về án phí:

Các bên đương sự thống nhất thoả thuận ông Hoàng Thanh H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.426.000 đồng (mười ba triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 12.669.000 đồng (mười hai triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai 0000579 ngày 04/02/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm